GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

PHẬT THUYẾT

KINH THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO

KINH A NAN VẤN PHẬT SỰ CÁT HUNG

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

LỜI TỰA

Cơ sở của Phật Giáo là xây dựng trên nền giáo dục nhân quả. Nhân quả là sự thật, tuyệt đối không phải mê tín. Trồng dưa nhất định được dưa, trồng đậu nhất định được đậu. Hạt dưa là nhân, kết thành dưa là quả, đây gọi là nhân quả. Cho nên, nhà Phật nói pháp thế xuất thế gian (Phật Pháp) đều là nhân quả, không thể tách rời nhân quả. Kinh Pháp Hoa nhất thừa nhân quả, Kinh Hoa Nghiêm ngũ chư nhân quả, bạn nghĩ xem, có bộ Kinh Luận nào mà không phải giảng nhân quả? Gieo nhân thiện nhất định được quả thiện. Người tâm thiện, niệm thiện, hành thiện thì chắc chắn được báo ứng thiện, được thiện báo. Bạn đối với người ta tốt, người ta cũng sẽ đối với bạn tốt. "Kính nhân giả, nhân hằng kính chi", kính người là nhân thiện, người ta tôn kính chúng ta là quả thiện, đây gọi là nhân quả. Chúng ta dùng ác ý đối với người, đây là nhân ác, người ta cũng dùng ác để trả lại chúng ta, đây là quả ác.

Cho nên, chúng ta trước tiên phải thật sự nhận thức phước điền, chúng ta mới biết làm thế nào gieo phước. Vô cùng hoan hỷ tôn kính phước điền, ở trong đây là rộng tu cúng dường. Trong Kinh Phật

nói về những vấn đề này quá nhiều rồi. Trong bản Kinh đặc sắc nhất, Thế Tôn đem những lời này áp dụng cụ thể rồi. Ngài dạy chúng ta "ngày đêm thường niệm, tư duy, quán sát thiện pháp". Một câu này với giáo nghĩa của Hỏa Giáo là hoàn toàn giống nhau. Hỏa Giáo gọi là Tôn Giáo thờ Thần lửa. Hỏa tượng trưng cho ánh sáng, tượng trưng cho trí tuệ. **Trung tâm giáo nghĩa của họ chính là chú trọng tâm thiện, ý nghĩ thiện, hành vi thiện, với điều mà Thế Tôn nói ở đây là hoàn toàn tương ưng trong Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo**.

"Trú dạ" là không gián đoạn, ngày nay gọi là 24 giờ không gián đoạn.

"Thường niệm" là ở trong tâm thật sự có tâm thiện.

"Tư duy" là ý nghĩ, khởi tâm động niệm, ý nghĩ thiện.

"Quán sát" là hành vi, lời nói, việc làm, "thân, ngữ, ý" không có bất thiện, như vậy mới được.

Trong tâm vẫn còn tự tư tự lợi, đây là tâm bất thiện, đây là căn bản bất thiện. Tại sao bạn lại tạo tội nghiệp vậy? Tại sao bạn lại tạo mười ác vậy? Đều là vì tự tư tự lợi, chỉ có mình, không có người khác, đây là sai lầm căn bản.

NGHI THỨC TỤNG KINH

NIỆM PHẬT

Dâng hương vào lư
Quỳ xuống chắp tay cung kính
Niệm bài "Cúng hương tán Phật".

CÚNG HƯƠNG TÁN PHẬT

Nguyện mây hương mầu này
Khắp cùng Mười Phương cõi
Cúng dường tất cả Phật
Tôn pháp các Bồ Tát
Vô biên chúng Thanh Văn
Và cả thảy Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Trùm đến vô biên cõi
Khắp xông các chúng sinh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa những nghiệp vọng
Trọn nên đạo Vô Thượng.

Lạy 3 lạy
Đứng chắp tay cung kính

Nhất tâm đảnh lễ

Nam Mô tận Hư Không biến Pháp Giới quá hiện vị lai, Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo.

Lạy 3 lạy
Đứng chắp tay cung kính.

Nhất tâm đảnh lễ

Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Long Hoa Giáo Chủ Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Vô Lượng Phật Bồ Tát.

Lạy 3 lạy
Đứng chắp tay cung kính.

Nhất tâm đảnh lễ

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Giáo Chủ Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

Lạy 3 lạy
Đứng chắp tay cung kính
Niệm bài "Tán Phật".

TÁN PHẬT

Đấng Pháp Vương Vô Thượng

Ba cõi chẳng ai bằng

Thầy dạy khắp Trời người

Cha lành chung bốn loài

Nay con nguyện Quy Y

Diệt trừ vô lượng tội

Dâng lên lời tán thán

Ức kiếp vẫn không cùng.

Lạy 3 lạy
Quỳ xuống chắp tay cung kính
Niệm bài "Sám hối".

SÁM HỐI

Con xưa đã tạo bao ác nghiệp

Đều do vô thủy tham sân si

Từ thân khẩu ý phát sinh ra

Hết thảy con nay nguyện sám hối.

Lạy 3 lạy
Quỳ xuống chắp tay cung kính
Niệm bài "Kệ Khai Kinh".

KỆ KHAI KINH

Phật Pháp rộng sâu rất nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Niệm 3 lần
Lạy 3 lạy
Ngồi xuống cung kính
Nhất tâm trì tụng Kinh.

PHẬT THUYẾT

KINH THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO

Việt dịch: Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh

PHẬT THUYẾT
KINH THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO

Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam Tạng Thật Xoa Nan Đà, người nước Vu Điền.
Việt dịch: Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh.

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ngụ ở cung điện của Long Vương Ta Kiệt La, cùng với chúng đại Tỳ Kheo tám ngàn vị và ba vạn hai ngàn đại Bồ Tát đều vân tập đến đông đủ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Long Vương:

Vì tâm tưởng của tất cả chúng sinh sai khác nên tạo nghiệp cũng khác nhau. Do đấy, cho nên có sự lưu chuyển trong các đường.

Này Long Vương!

Ông có thấy các thứ hình sắc chủng loại đều khác nhau ở trong hội này và trong biển cả chăng? Tất cả như vậy đều do tâm tạo ra nghiệp

của thân, nghiệp của miệng, nghiệp của ý hoặc thiện hoặc ác mà thành. Nhưng tâm thì không có hình sắc, chẳng có thể nhận thấy được, chỉ là hư vọng, do các pháp tập hợp lại mà phát sinh, hoàn toàn không có chủ tể, không có ngã và ngã sở đều tùy theo nghiệp nên hiện ra khác nhau, nhưng thật sự trong đó không có chủ thể tạo tác. Do vậy, tất cả các pháp đều chẳng thể nghĩ bàn, tự tánh như huyễn.

Bậc trí giả biết như vậy phải nên tu tập nghiệp lành. Do đấy, nên sinh ra năm uẩn, mười hai xứ, mười tám giới, thảy đều đẹp đẽ, người nhìn không nhàm chán.

"Này Long Vương!

Ông hãy nhìn sắc thân của Như Lai.

Thân này do trăm ngàn ức phước đức sinh ra. Các tướng trang nghiêm, ánh sáng chiếu rực rỡ che khắp các đại chúng. Dù cho vô lượng ức ánh sáng của Trời Tự Tại và Phạm Vương cũng chẳng hiện rõ ra được. Người nào chiêm ngưỡng thân ấy của Như Lai cũng đều chói mắt.

Ông lại nhìn hình sắc vi diệu trang nghiêm thanh tịnh của các đại Bồ Tát này. Tất cả đều do phước đức tu tập nghiệp thiện mà sinh ra.

Lại nữa, các hàng Thiên, Long bát bộ, có oai lực lớn cũng do phước đức nghiệp lành sinh ra. Nay có các hình sắc xấu xí, hoặc lớn hoặc nhỏ của các chúng sinh trong biển cả đều do đủ loại tư tưởng của tự tâm, thân miệng ý tạo ra các nghiệp bất thiện. Vì thế, nên tùy theo nghiệp mà đều tự nhận lấy kết quả. Nay ông phải nên tu học như vậy, cũng làm cho chúng sinh thấu tỏ nguyên lý nhân quả, cùng nhau tu tập nghiệp thiện.

Đối với điều ấy, ông nên chánh kiến bất động, chớ để rơi vào nẻo đoạn kiến hay thường kiến. Đối với các ruộng phước nên hoan hỷ cúng dường. Do vậy, các ông cũng được người và Trời tôn kính, cúng dường."

Này Long Vương!

Ông nên biết Bồ Tát có một pháp để có thể cắt đứt sự khổ trong tất cả các đường ác. Pháp ấy là gì?

"Nghĩa là suốt ngày đêm thường nhớ nghĩ, tư duy quán xét pháp lành, làm cho các pháp lành tăng lên trong mỗi ý nghĩ, chẳng cho chút nghiệp ác nào xen vào.

Đây có thể làm cho các ác dứt hẳn, pháp thiện tròn đầy, thường được gần gũi Chư Phật, Bồ Tát cùng các Thánh Chúng khác. Gọi là pháp lành ấy tức các hàng Trời, người, Bồ Tát, Thanh Văn, Bồ Đề Độc Giác, Bồ Đề Phật Đà.

Tất cả đều nương nơi pháp này làm căn bản mà được thành tựu, cho nên gọi là pháp lành. Pháp này chính là mười nghiệp thiện. Những gì là mười nghiệp thiện?

Đó là hoàn toàn xa lìa sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, nói hai chiều, nói lời thô ác, nói lời thêu dệt, tham lam, sân hận và ngu si."

Này Long Vương! Nếu xa lìa sát sinh thì liền được thành tựu mười pháp xa lìa phiền não. Những gì là mười pháp?

Một là, đối với các chúng sinh ban cho sự không sợ hãi.

Hai là, thường khởi tâm từ rộng lớn đối với chúng sinh.

Ba là, dứt hẳn tập khí giận dữ.

Bốn là, thân thể thường không bệnh tật.

Năm là, mạng sống lâu dài.

Sáu là, thường được loài phi nhân bảo vệ.

Bảy là, thường không có mộng ác, ngủ hay thức đều yên vui.

Tám là, diệt trừ thù oán trói buộc, các thù oán tự giải tỏa.

Chín là, không sợ hãi về đường ác.

Mười là, khi chết được sinh lên cõi Trời.

Đó là mười pháp. Nếu đem hồi hướng lên quả vị Bồ Đề Vô Thượng thì sau khi thành Phật, sẽ được mạng sống tự tại theo tâm của Phật.

Lại nữa, này Long Vương! Nếu xa lìa trộm cắp thì được mười pháp đáng tin cậy. Những gì là mười pháp?

Một là, tài sản dồn đầy, vua, giặc, nước, lửa, con hư, không thể hủy hoại.

Hai là, nhiều người thương mến.

Ba là, không ai lừa gạt.

Bốn là, mười phương tán thán.

Năm là, không lo sợ tổn hại.

Sáu là, tiếng tốt lan khắp.

Bảy là, ở trong đại chúng không khiếp sợ.

Tám là, của cải, mạng sống, sắc đẹp, sức khỏe yên vui, đầy đủ biện tài không khiếm khuyết.

Chín là, thường mang tâm bố thí.

Mười là, khi chết được sinh lên cõi Trời.

Đây là mười pháp. Nếu đem hồi hướng lên quả vị Bồ Đề Vô Thượng thì sau khi thành Phật tất chứng được Bồ Đề rộng lớn thanh tịnh.

Lại nữa, này Long Vương! Nếu xa lìa tà dâm thì đạt bốn loại pháp được người trí khen ngợi. Những gì là bốn pháp?

Một là, các căn điều hòa.

Hai là, dứt hẳn sự loạn động.

Ba là, được thế gian khen ngợi.

Bốn là, vợ không thể bị xâm phạm.

Đó là bốn pháp. Nếu có thể đem hồi hướng lên quả vị Bồ Đề Vô Thượng thì sau khi thành Phật sẽ được tướng trượng phu, tạng bí mật của Phật.

Lại nữa, này Long Vương! Nếu xa lìa lời nói dối thì liền đạt tám loại pháp được chư Thiên khen ngợi. Những gì là tám pháp?

Một là, miệng thường sạch sẽ với mùi thơm của hoa sen xanh.

Hai là, được người đời tin phục.

Ba là, lời nói ra luôn có chứng cứ, được hàng Trời, người kính mến.

Bốn là, thường đem lời ái ngữ an ủi mọi người.

Năm là, được tâm an vui thù thắng, ba nghiệp thanh tịnh.

Sáu là, lời nói không lầm lỗi, tâm thường vui vẻ.

Bảy là, nói năng trang trọng, hàng Trời, người phụng hành.

Tám là, trí tuệ thù thắng, không ai chế ngự được.

Đây là tám pháp, nếu đem hồi hướng lên quả vị Bồ Đề Vô Thượng thì sau khi thành Phật, sẽ được lời nói chân thật của Như Lai.

Lại nữa, này Long Vương! Nếu xa lìa lời nói hai chiều thì liền được năm loại pháp chẳng thể hư hoại. Những gì là năm pháp?

Một là, được thân bất hoại vì không ai hại được.

Hai là, được quyến thuộc bất hoại vì không ai phá được.

Ba là, được tín tâm bất hoại vì thuận theo nghiệp đã có.

Bốn là, được pháp hạnh bất hoại vì sự tu tập kiên cố.

Năm là, được là thiện tri thức bất hoại vì không hề lừa dối.

Đây là năm pháp, nếu có thể đem hồi hướng lên quả vị Bồ Đề Vô Thượng thì sau khi thành

Phật, được quyến thuộc chân chánh, các ma, ngoại đạo chẳng thể phá hoại.

Lại nữa, này Long Vương! Nếu xa lìa lời nói thô ác thì liền thành tựu được tám việc làm trong sáng. Những gì là tám việc?

Một là, nói năng luôn chừng mực.

Hai là, nói ra đều lợi ích.

Ba là, nói điều chắc chắn hợp lý.

Bốn là, nói lời hay.

Năm là, nói ra người khéo có thể tiếp nhận được.

Sáu là, lời nói luôn được tin theo.

Bảy là, lời nói không ai chê trách.

Tám là, nói ra người rất ưa thích.

Đây là tám việc, nếu có thể đem hồi hướng lên quả vị Bồ Đề Vô Thượng thì sau khi thành Phật, sẽ được tướng của tiếng Phạm Âm nơi Như Lai.

Lại nữa, này Long Vương! Nếu xa lìa lời nói thêu dệt thì liền thành tựu được ba pháp chắc chắn. Những gì là ba pháp?

Một là, chắc chắn được bậc trí thương mến.

Hai là, chắc chắn có thể dùng trí tuệ giải đáp mọi câu hỏi đúng sự thật.

Ba là, chắc chắn có được oai đức hơn hết, không hư dối đối với hàng Trời, người.

Đây là ba pháp, nếu có thể đem hồi hướng lên quả vị Bồ Đề Vô Thượng thì sau khi thành Phật, sẽ đạt các chỗ được thọ ký của Như Lai luôn đích thật.

Lại nữa, này Long Vương! Nếu xa lìa tham lam thì thành tựu được năm pháp tự tại. Những gì là năm?

Một là, ba nghiệp tự tại vì các căn đầy đủ.

Hai là, của cải tự tại vì những kẻ oán tặc không thể chiếm đoạt.

Ba là, phước đức tự tại vì tùy theo ý muốn của mình, mọi của cải đều có đầy đủ.

Bốn là, ngôi vua tự tại vì những vật quý lạ đều được phụng hiến.

Năm là, của cải có được hơn cả năm lần mong ước vì do xưa kia đã không bỏn sẻn, ganh ghét.

Đây là năm pháp, nếu có thể đem hồi hướng lên quả vị Bồ Đề Vô Thượng thì sau khi thành Phật sẽ được ngôi vị đặc biệt tôn quý trong ba cõi, mọi người đều cung kính, cúng dường.

Lại nữa, này Long Vương! Nếu xa lìa sân hận thì tâm liền đạt được tám pháp vui vẻ. Những gì là tám pháp?

Một là, tâm không bị phiền não tổn hại.

Hai là, tâm không giận dữ.

Ba là, không có tâm tranh chấp.

Bốn là, tâm nhu hòa, ngay thẳng.

Năm là, đạt được tâm từ của bậc Thánh.

Sáu là, tâm thường đem lại lợi ích, an vui cho chúng sinh.

Bảy là, thân tướng đẹp đẽ, trang nghiêm, mọi người đều tôn kính.

Tám là, vì từ hòa, nhẫn nhục nên sớm được sinh lên cõi Trời Phạm Thiên.

Đây là tám pháp, nếu có thể hồi hướng đến quả vị Bồ Đề Vô Thượng thì sau khi thành Phật, sẽ được tâm vô ngại, người nhìn thấy không nhàm chán.

Lại nữa, này Long Vương! Nếu xa lìa ngu si thì liền thành tựu được mười pháp công đức. Những gì là mười pháp?

Một là, được tâm ý ưa thích chân thật, bạn bè cũng chân thật.

Hai là, tin tưởng sâu xa vào nhân quả, nên thà chết chứ không làm việc ác.

Ba là, chỉ quy y Phật, chẳng theo vị Trời nào khác.

Bốn là, tâm chánh kiến, ngay thẳng, dứt hẳn tất cả lưới nghi về lý số tốt xấu.

Năm là, thường được sinh trong hàng Trời, người chẳng còn rơi vào đường ác.

Sáu là, vô lượng phước đức và trí tuệ dần dần tăng thêm.

Bảy là, hoàn toàn xa lìa nẻo tà, đi theo con đường của bậc Thánh.

Tám là, không dấy khởi thân kiến, xả bỏ các nghiệp ác.

Chín là, an trụ trong sự nhận biết không chướng ngại.

Mười là, chẳng rơi vào các hoạn nạn.

Đây là mười pháp, nếu có thể đem hồi hướng đến quả vị Bồ Đề Vô Thượng, thì sau khi thành Phật sẽ sớm đạt được pháp của tất cả Phật, thành tựu thần thông tự tại.

Nếu Bồ Tát nào nương theo nghiệp thiện này thì trong lúc tu đạo, do có thể xa lìa sự sát sinh mà thực hành bố thí nên thường được của báu, giàu sang, không ai có thể chiếm đoạt được, sống lâu không chết yểu, chẳng bị tất cả oan gia làm tổn hại.

Do xa lìa việc trộm cướp mà thực hành bố thí, nên thường được của báu, giàu sang, không ai có thể chiếm đoạt được, có thể chứa nhóm đầy đủ tạng pháp của Chư Phật không ai sánh bằng.

Do xa lìa việc làm tà dâm mà thực hành bố thí, nên thường được của báu, giàu sang, không ai có thể chiếm đoạt được, gia đình trinh thuận, mẹ và vợ con, không ai có thể nhìn ngắm họ bằng tâm dâm dục.

Do xa lìa lời nói dối trá mà thực hành bố thí, nên thường được của báu, giàu sang, không ai có thể chiếm đoạt được, xa lìa các sự hủy báng, giữ gìn chánh pháp, làm gì cũng chắc chắn, đạt được kết quả giống như nguyện ước.

Vì xa lìa lời nói hai chiều ly gián mà thực hành bố thí, nên thường được của báu, giàu sang, không ai có thể chiếm đoạt, quyến thuộc hòa thuận, cùng một chí hướng, thường vui vẻ không chống trái, tranh chấp.

Vì xa lìa lời nói thô ác mà thường thực hành bố thí nên thường được của báu, giàu sang, không ai có thể chiếm đoạt, tất cả chúng hội đều vui vẻ quy ngưỡng, nói ra điều gì cũng được tin tưởng, tiếp nhận, không ai chống cự.

Do xa lìa lời nói thêu dệt mà thực hành bố thí nên thường được của báu, giàu sang, không ai có thể chiếm đoạt, lời nói luôn không dối gạt, mọi người đều kính trọng, tiếp nhận, có thể dùng phương tiện khéo léo để dứt hẳn các sự nghi ngờ lầm lạc.

Do xa lìa tâm tham lam mà thực hành bố thí nên thường được của báu, giàu sang, không ai có thể chiếm đoạt, có tất cả vật gì cũng đều đem bố thí, xả bỏ, có sự tin hiểu vững chắc, đầy đủ oai lực lớn.

Vì xa lìa tâm sân hận mà thực hành bố thí, nên thường được của báu, giàu sang, không ai có thể chiếm đoạt, sớm tự thành tựu tâm trí vô ngại, các căn trang nghiêm, đẹp đẽ, ai thấy cũng kính mến.

Vì xa lìa tâm ngu si tà kiến, điên đảo mà thực hành bố thí, nên thường có được của báu, giàu sang, không ai có thể chiếm đoạt, luôn được sinh vào trong nhà chánh kiến và chánh tín, gặp Phật, nghe pháp, cúng dường chúng tăng, thường không quên tâm đại Bồ Đề.

Đó là lúc tu đạo Bồ Tát, Đại Sĩ thực hành mười nghiệp thiện, bằng việc bố thí trang nghiêm mà được lợi ích lớn như vậy.

Này Long Vương!

Lấy phần cốt yếu mà nói, làm mười nghiệp thiện mà dùng giới để trang nghiêm thì có năng lực sinh khởi tất cả lợi ích chân thật trong Phật Pháp, đầy đủ nguyện rộng lớn.

Vì trang nghiêm bằng "Nhẫn nhục", nên được âm thanh viên mãn của Phật, đầy đủ các tướng tốt.

Vì trang nghiêm bằng "Tinh tấn", nên có thể phá trừ ma oán, nhập vào tạng pháp của Phật.

Vì trang nghiêm bằng "Thiền định", nên có thể sinh khởi niệm, tuệ, hổ thẹn và khinh an.

Vì trang nghiêm bằng "Trí tuệ", nên có thể dứt hẳn tất cả vọng kiến phân biệt.

Vì trang nghiêm bằng "Tâm từ", nên đối với các chúng sinh chẳng khởi phiền não làm hại.

Vì trang nghiêm bằng "Tâm bi", nên thương yêu các chúng sinh thường chẳng nhàm chán xả bỏ.

Vì trang nghiêm bằng "Tâm hỷ", nên thấy người tu tập nghiệp thiện tâm không ganh ghét.

Vì trang nghiêm bằng "Tâm xả", nên đối với cảnh thuận hay nghịch tâm không yêu thích hoặc bực tức.

Vì trang nghiêm bằng "Tứ nhiếp pháp", nên luôn siêng năng giáo hóa tất cả chúng sinh.

Vì trang nghiêm bằng "Tứ niệm xứ", nên khéo có thể tu tập pháp quán tứ niệm xứ.

Vì trang nghiêm bằng "Tứ chánh cần", nên đều có thể đoạn trừ tất cả pháp bất thiện, thành tựu tất cả pháp thiện.

Vì trang nghiêm bằng "Tứ thần túc", nên thường làm cho thân tâm nhẹ nhàng, thư thái.

Vì trang nghiêm bằng "Năm căn", nên lòng tin vững chắc sâu xa, siêng năng chẳng biếng trễ, thường không mê mờ, vọng động, luôn tĩnh lặng, thuần hòa dứt các phiền não.

Vì trang nghiêm bằng "Năm lực", nên mọi thứ thù địch đều diệt hết, không ai có thể phá hoại được.

Vì trang nghiêm bằng "Bảy giác chi", nên thường khéo giác ngộ tất cả các pháp.

Vì trang nghiêm bằng "Tám Thánh đạo", nên đạt được trí tuệ chân chánh, luôn hiện ra ở trước.

Vì trang nghiêm bằng "Pháp chỉ", nên có năng lực trừ bỏ tất cả kết sử.

Vì trang nghiêm bằng "Pháp quán", nên có thể nhận biết tự tánh của các pháp đúng như thật.

Vì trang nghiêm bằng "Phương tiện", nên sớm thành tựu đầy đủ cái vui của hữu vi và cái vui của vô vi.

Này Long Vương, ông nên biết mười nghiệp thiện ấy hay khiến mười lực, bốn vô sở úy, mười tám pháp bất cộng và tất cả Pháp Phật đều được viên mãn. Vì thế, nên các ông phải nên siêng năng tu học.

Này Long Vương!

Ví như tất cả thành ấp, xóm làng đều nương nơi mặt đất mà được đứng vững. Tất cả cỏ thuốc,

cây cối, rừng rậm cũng đều nương vào đất mà được sinh trưởng.

Mười nghiệp thiện này cũng như thế, là chỗ nương tựa vững chắc cho hàng Trời, người.

Tất cả hàng Thanh Văn, Bồ Đề Độc Giác, hạnh nguyện của các Bồ Tát và tất cả Pháp Phật cũng đều nương nơi mặt đất mười nghiệp thiện này mà được thành tựu.

Lúc Đức Phật giảng nói Kinh này xong, Long Vương Ta Kiệt La cùng các đại chúng bao gồm tất cả hàng Trời, người, a tu la... đều rất hoan hỷ, tin tưởng, lãnh thọ làm theo.

PHẬT THUYẾT

KINH A NAN VẤN PHẬT

SỰ CÁT HUNG

Việt dịch: Hòa ThượngThích Hồng Nhơn

PHẬT THUYẾT

KINH A NAN VẤN PHẬT SỰ CÁT HUNG

Thời hậu Hán, Sa Môn An Thế Cao dịch.

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Hồng Nhơn

A Nan bạch Phật!

Bạch Đức Thế Tôn! có người ở đời phụng thờ Phật được giàu sang, gia đình đầm ấm, cũng có người phụng thờ Phật mà bị nghèo nàn, gia đình ly tán, vì sao có những việc không đồng như thế?

Phật dạy:

Này A Nan! Có người phụng thờ Phật theo bậc Minh Sư thọ giới, chuyên tin không phạm, tinh tấn vâng làm, không mất giới đã thọ, cúng dường hình tượng, ngày đêm lễ bái, cung kính đốt đèn dâng hương, không trái lời dạy của Phật,

trai giới nghiêm minh, trong tâm vui vẻ, thường được chư Thiên, Thiên thần ủng hộ, làm cho gia đình đầm ấm tăng lên gấp bội, vì Thiên long, quỷ thần, nhân dân đều cung kính, sau này sẽ đắc đạo, những thiện nam và thiện nữ chân thật này là đệ tử Phật.

Có người phụng thờ Phật, không gặp thầy tốt, không gặp Kinh Điển, thọ giới qua loa, chỉ có tên giới, chẳng tin giới luật, làm điều phạm giới, có lúc tin, có lúc chẳng tin, tâm ý do dự, đã không đốt hương, đốt đèn lễ bái, thường có lòng hồ nghi, lòng sân hận chửi mắng, ác khẩu chê mắng người hiền, không ăn sáu ngày trai, sát sanh hại mạng, không kính Kinh Phật để chỗ hòm rương đựng y phục dơ bẩn, hoặc để trên giường vợ con, chỗ nơi bất tịnh, hoặc treo trên vách, trên cửa không có chỗ có nơi, chẳng có lòng cung kính, giống như sách thô tục không khác. Nếu khi có tật bệnh, hồ nghi không tin Phật lại mời thầy pháp, thầy bùa hỏi han, cúng kiến, thờ cúng tà thần. Vì thế, chư Thiên thần lánh xa, không có Thiện thần ủng hộ, yêu nữ mỗi ngày thêm nhiều, ác quỷ vào nhà làm

cho gia đình xào xáo. Vì chỗ hướng đến bất thiện, đều từ đời trước tạo ác nghiệp mà đến, hiện đời là người có tội, không phải là đệ tử của Phật, khi chết bị rơi vào trong địa ngục chịu khổ do tạo tội mà ra, hiện đời chịu những sầu khổ, đời sau phải chịu tai ương, chết rồi vào trong đường ác, luân hồi chịu khổ, không thể nói hết. Đều do chứa nhóm những hạnh chẳng lành. Người ngu mờ mịt không biết nhân duyên đã tạo đời trước, nguồn gốc từ đâu, nói lời than oán, ghét cả Trời đất, trách cả Thánh Nhân.

Người đời bị mê hoặc, không thông nhân quả ba đời, tâm không định chắc, tới lui không hợp lý, cô phụ ân Phật, sanh tâm phản phúc, lần vào ba đường ác, chỗ kiến giải luôn bị trói buộc tự tạo họa phước. Nếu người biết rõ nhân duyên, gieo trồng giống thiện, phải biết thập ác là oan gia, thập thiện là thân hữu, thần an được đạo đều từ làm lành mà sanh ra. Người làm lành như có giáp sắt không sợ đao binh, việc lành như thuyền to có thể qua sông, gây được niềm tin, cả nhà an vui, phước báo tự nhiên từ việc thiện mà đến không

có vị thần nào cho ta. Phật bảo A Nan thiện ác theo người như bóng theo hình mà không bao giờ xa lìa, những việc tội phước cũng đều như vậy, đừng có hồ nghi. Tội phước rõ ràng tin chắc đừng mê trọn đời an ổn, Phật không dối người. Phật trong đời khó gặp, Kinh Pháp khó nghe, ông đời trước có phước, gần Phật nghe pháp nên đem lời nói của ta truyền lại đời sau. A Nan nghe lời dạy quyết tâm vâng làm.

A Nan lại bạch Phật:

Bạch Đức Thế Tôn! Ở đời có người không tự tay mình giết, nếu không tự tay mình giết là không có tội phải không?

Phật dạy:

Này A Nan! Bảo người ta sát sanh còn nặng hơn tự tay mình giết. Vì sao? Vì mình bảo người dưới tay như nô tì, kẻ ngu khờ không biết thế nào là tội phước. Hoặc có kẻ bị huyện quan, ép buộc phải giết, không phải ý mình muốn giết. Tuy mắc tội giết nhưng sự và ý chẳng đồng, nặng nhẹ có sai khác. Bảo người giết là người biết mà cố phạm, tâm thường ôm ấp việc ác, mượn tay

người đi giết chúng sinh khác, không có lòng từ, dối trá Tam Bảo, cô phụ với thầy, hại mạng thương tổn chúng sanh, tội đó rất lớn, oan gia vay trả, đời đời chịu tai ương, không có ngày chấm dứt. Hiện đời chẳng yên, luôn gặp hung hiểm, chết vào địa ngục không còn hình người, phải đọa vào súc sanh, để người làm thịt, ba đường tám nạn trải qua muôn ức kiếp, đem thịt mình cho người ăn, chưa từng thôi dứt, đều do đời trước khi được làm người, sống vô đạo, ám hại chúng sanh, đời oan gia theo đuổi phải chịu trả báo, tội nặng vô cùng.

A Nan lại bạch Phật:

Bạch Đức Thế Tôn! Người đời và các đệ tử có ác ý thường hướng về các thầy và những người có đạo đức nói xấu, tội ấy thế nào?

Phật dạy:

Này A Nan! Phàm là con người, phải ưa thích những người làm việc thiện, không được có tâm ganh ghét. Người có ác ý nói xấu người đạo đức và bậc Chân Sư, cũng như hướng về Phật nói xấu không khác. Thà lấy vạn mũi tên tự bắn vào mình không nên có lời ác chê Phật.

Phật dạy:

Này A Nan, người bị tên bắn vào mình có đau không?

A Nan thưa:

Bạch Thế Tôn, rất đau!

Phật dạy:

Người có ác ý nói xấu người có đạo đức, là bậc Thầy chân chính, cũng như người tự bắn hàng vạn mũi tên vào mình. Phải xem các bậc Thầy ấy như Phật không được khinh mạn ghen ghét. Thấy người làm lành sanh lòng vui mừng, cung kính người, có giới đức thì cảm động đến chư Thiên, Thiên long quỷ thần đều kính trọng. Thà gieo mình vào lửa, dùng dao bén cắt thịt mình, cẩn thận đừng ganh ghét với người thiện và bậc Chân Sư!

A Nan lại bạch Phật:

Bạch Thế Tôn! Người làm thầy có thể quở trách đệ tử không theo ý mình, lấy tội nhỏ biến thành tội lớn, không có tội gì phải không?

Phật dạy:

Không nên, không nên, nghĩa cảm của thầy và trò là nghĩa cảm tự nhiên, phải hỏi han lẫn nhau, xem người kia như mình, bỏ đi phải dùng lý, dạy đó phải dùng đạo, mình đã không muốn, chớ đưa cho người, tôn trọng luật lệ, không gây oan gia kiện tụng. Đệ tử đối với thầy cũng vậy, hai nghĩa chân thành, thầy phải giữ đúng bổn phận thầy, đệ tử phải đúng là đệ tử, không nên bài bác, ngậm oán nuốt hờn, xé nhỏ thành to, lại tự đốt mình. Phàm là đệ tử phải hết lòng hiếu thuận với Chân Sư, không được có ác ý hướng về Chân Sư. Nếu có ác ý hướng về thầy như ác ý hướng về Phật, Pháp, Tăng và cha mẹ không khác, đất không thể chở, Trời không thể che.

Quán sát vào thời Mạt pháp, nhiều người làm ác, không trung không hiếu, không có nhân nghĩa, không thuận theo đạo làm người. Ở đời ma, trong bốn số Tỳ Kheo chỉ nhớ cái xấu của người, không dừng cái xấu của mình, ganh tị người hiền, ghen ghét kẻ hiền, đã tự mình không làm việc tốt lại theo phá hoại người, dứt hết ý

đạo, làm cho việc thiện họ không thành công. Dù là xuất gia họ tham dục việc đời, cầu nhiều nghiệp lợi, chứa của Tam Bảo tự tiêu xài, nhiều tiền ít đạo, chết bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Người ở trong thời ma cần phải nhớ ơn Phật, phải trì Kinh giới, đạo đức phải học, Kinh phải đọc tụng, việc thiện phải làm, thi ân bố đức, cứu giúp người nghèo khổ, làm cho mọi người thoát khỏi sanh tử. Thấy người hiền đừng kiêu mạn, thấy việc lành chớ chê, trái pháp, trái lý tội đó rất lớn. Tội phước báo ứng nhân quả rõ ràng cần phải cẩn thận!

A Nan lại bạch Phật:

Bạch Đức Thế Tôn! Đệ tử trong thời Mạt pháp, chạy theo nhân duyên không tròn đạo nhân, luận tội báo đó như thế nào?

Phật dạy:

Thời Mạt pháp có người thọ giới cấm của Phật, thật tin vâng làm, hiếu thuận cha mẹ, kính quy Tam Bảo, dưỡng nuôi cha mẹ, làm tôi tận trung, trong ngoài đều thiện, tâm miệng tương ưng, gọi là được việc thế gian mà chưa được ý của thế gian.

A Nan thưa:

Bạch thế Tôn! Thế nào là được việc thế gian mà chưa được ý của thế gian.

Phật dạy:

Phàm là đệ tử Phật có thể buôn bán, kinh doanh sự nghiệp nhưng làm ăn phải thật thà, cân bằng đo đủ, không dối gạt người, thi hành hợp lý, không trái với lý tự nhiên của Thần minh. Cái việc tang tế hôn nhân, dời chỗ là việc thế gian; Còn ý thế gian, là đệ tử Phật không được bói toán, không tôn sùng bùa chú, ếm đối, cầu con cúng tế, không được chọn ngày tốt, giờ tốt. Phàm người đệ tử thọ ngũ giới của Phật được gọi là người phước đức, có làm việc gì phải kính cáo Tam Bảo. Phật là đấng huyền thông, không có một việc nhỏ nào mà không biết. Người có giới đức chư Thiện thần ủng hộ rất mạnh, Thiên long quỷ thần không có loài nào mà không kính phục. Người thọ giới Phật, mọi loài đều tôn quý không có chỗ nào người ấy đến mà không tốt, đâu vì bị húy kỵ không tốt mà cho bất thiện ư.

Đạo bao hàm cả Trời đất, người không hiểu đạo tự mình gây việc ngăn ngại, họ đâu biết rằng việc thiện ác, tốt, xấu, đều do tâm mình tạo họa phước, bởi người làm, như bóng theo hình, như vang hợp tiếng. Công đức cùng giới hạnh hợp với tự nhiên, chư Thiên ủng hộ, nguyện không trái ý, cảm động mười phương, đức cao vời vợi, chư Thánh đều ngợi khen, không thể nghĩ bàn. Kẻ trí sĩ hiểu rõ số mạng mình, trọn đời không theo việc tà, giữ đúng lời Phật dạy, có thể được đạo, độ đời.

A Nan nghe Phật nói rồi, sửa áo Cà Sa đầu mặt đảnh lễ:

Bạch Đức Thế Tôn, chúng con có phước lành, được gặp Thế Tôn, lòng từ rộng lớn, thương xót tất cả, vì họ làm phước điền đó, cho thoát khổ.

Phật dạy:

Đúng vậy A Nan, trong thời Mạt pháp, người tin thì ít, làm nhiều việc ác, chúng sanh gian trá, thật là đau xót, nếu có người tin thì cõi đời đâu có tệ ác như vậy.

A Nan thưa:

Bạch Đức Thế Tôn! Sau khi Phật diệt độ, Kinh Pháp tuy còn mà không có người tin, lần hồi bị suy diệt thật là đau xót! Chúng sanh biết nương cậy vào đâu? Cúi xin Đức Thế Tôn vì chúng sanh phàm phu ngu tối mà chưa vội nhập Niết Bàn. A Nan muốn xin Phật ở lại thế gian nên có bài tụng:

Phật vì cứu ba cõi
Ân rộng tạo thuyền từ
Nguyện độ tất cả chúng
Xin đừng vội Niết Bàn.

Người gặp Pháp cũng khó
Mù mờ chẳng biết chân
Đau buồn vì không biết
Tội cao tựa núi non.

Người có phước gặp Pháp
Có một vài người tin
Kinh Pháp được lưu truyền
Mới có chỗ nương nhờ.

Ân Phật rất cao thâm
Tội vì chúng sanh tạo
Trống Pháp vang Đại Thiên
Vì sao chẳng chịu nghe.

Đời trược nhiều người ác
Tự mình đọa điên đảo
Chê bai các bậc Thánh
Tà mị phá Chánh chân.

Chẳng tin đời có Phật
Cho Phật không Chánh Đạo
Người ấy tự mê lầm
Tự tạo các gốc tội.

Mạng chung vào địa ngục
Đao kiếm đâm chém thân
Quỷ dữ ưa giết hại
Vạc than khổ chẳng cùng.

Dâm dật ôm cột đồng
Lửa lớn đốt nát thây
Chê bai hàng Cao Sĩ
Kềm sắt nhổ lưỡi người.

Rượu say mất lễ tiết
Mê hoặc phạm nhân luân
Chết rơi vào địa ngục
Đồng sôi rót vào mồm.

Thường gặp các nguy ách
Đau khổ khó hết lời
Nếu sanh lại làm người
Hàng bần cùng hạ tiện.

Không sát được trường thọ
Không bịnh luôn khỏe mạnh
Không trộm sau giàu to
Tiền của thường dư dả.

Không dâm hương thanh tịnh
Thân thể hằng thơm tho
Thân quang luôn hiển lộ
Cao là bậc Đại Vương.

Chí thành chẳng dối trá
Vì người nên vâng làm
Rõ ràng không nhầm lẫn
Đức huệ đáng tôn kính.

Ngũ phước vượt tất cả
Người Trời đồng cậy nhờ
Sanh ra muôn ức bội
Chân lý thật rõ ràng.

Mạt thế những người ác
Chẳng tin nhiều hồ nghi
Ngu si chẳng biết đạo
Tội nặng vào u minh.

Trái Thánh phá Chánh Giác
Chết đọa vào thành sắt
Thần thức nhốt trong ấy
Trên đầu mang bánh xe.

Cầu chết không chết được
Giây lát lại biến hình
Mấu giáo luôn cắt xé
Thân thể nát tan tành.

Vì sao bị như vậy
Trái chánh, tin quỷ thần
Ưa bùa chú bói toán
Giết hại không lòng nhân.

Chết đọa mười tám chỗ
Trải qua ngục tối tăm
Tám nạn cứ vây quanh
Được thân người rất khó.

Nếu khi được làm người
Ngu khờ không nghĩa lý
Đui điếc chẳng thấy nghe
Câm ngọng không lời nói.

Mù mờ không hiểu việc
Tội ác cứ bao vây
Lần lượt phải gánh chịu
Cầm thú lục súc hình.

Bị người lóc xương thịt
Lột da và chặt đầu
Để trả oan gia trước
Lấy thịt cho người ăn.

Không đạo đọa ác đạo
Cầu thoát khó vô cùng
Thân người rất khó được
Kinh Phật khó được nghe.

Thế Tôn vì cứu giúp
Ba cõi đều nhờ ơn
Rưới khắp pháp Cam Lồ
Cho mọi người phụng hành.

Phật đã được trí huệ
Thương nhớ chúng lầm mê
Mở bày đạo thẳng tắt
Người gặp sẽ dứt khổ.

Người phước tâm hướng thượng
Thấy chắc học vô sanh
Tự về ruộng lúa tốt
Gieo giống dứt tử sanh.

Ân lớn chẳng qua Phật
Giúp đời chuyển Pháp Luân
Nguyện tất cả chúng sinh
Được hưởng nước Cam Lồ.

Thuyền huệ đến bờ kia
Khánh pháp dẫn Đại Thiên
Người, ta không sai khác
Phật chân nguyện Vô Thượng.

A Nan tụng bài ấy rồi, đại chúng trong Hội thời tin hiểu, đều phát khởi đạo Vô Thượng Chánh Chân. Chư Tăng phát khởi ý cam lồ rộng lớn, hương xông ba ngàn thế giới từ đây mà được độ, khai mở con đường đạo, vì chúng sanh mà làm cầu bè, Quốc Vương thần dân, Thiên long, quỷ thần nghe Kinh đều hoan hỷ đầu lễ chân Phật và lễ A Nan, thọ giáo pháp rồi lui ra.

NGHI THỨC TỤNG KINH
NIỆM PHẬT

Quỳ xuống chắp tay cung kính
Niệm 3 lần.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc
Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Lạy Phật 3 lạy
Ngồi xuống cung kính
Nhất tâm niệm Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

1 tràng

Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

10 lần

Nam Mô Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát.

10 lần

Nam Mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát.

10 lần

Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ Tát.

10 lần

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

10 lần

Ngồi xuống cung kính
Nhất tâm niệm bài
"Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh"

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thảy khổ ách.

Này Ông Xá Lợi Phất! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế.

Này Ông Xá Lợi Phất! Tướng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong chân không, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết,

không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc. Vì không chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng, điên đảo, đạt tới cứu cánh Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã La Mật Đa chứng được đạo Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác. Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú. Là Đại Minh Chú. Là Vô Thượng Chú. Là Vô Đẳng Đẳng Chú trừ được hết thảy khổ. Chân thực không hư.

Vì vậy liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

"Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế. Bồ đề tát bà ha. Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật Đa".

Lạy 1 lạy
Đứng chắp tay cung kính
Niệm bài "Hồi hướng
Vãng Sanh Tịnh Độ".

HỒI HƯỚNG VÃNG SANH TỊNH ĐỘ

Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm Phật Tịnh Độ
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ tam đồ
Nếu có ai thấy nghe
Đều phát tâm Bồ Đề
Hết một báo thân này
Đồng sanh nước Cực Lạc.

Lạy 3 lạy
Quỳ xuống chắp tay cung kính
Niệm bài "Tự Quy Y"

TỰ QUY Y

Tự Quy Y Phật
Nguyện cho chúng sinh
Thể theo đạo cả
Phát tâm Vô Thượng.

Lạy 1 lạy

Tự Quy Y Pháp
Nguyện cho chúng sinh
Thấu rõ Kinh Tạng
Trí huệ như biển.

Lạy 1 lạy

Tự Quy Y Tăng
Nguyện cho chúng sinh
Thống lý đại chúng
Hết thảy không ngại.

Lạy 5 lạy
Xá 1 xá.

PHẬT THUYẾT

KINH THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO

KINH A NAN VẤN PHẬT SỰ CÁT HUNG

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
Địa chỉ: 65.Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com
nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
Điện thoại : 04.3 9260024 Fax :04.3 9260031

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc
BÙI VIỆT BẮC
Chịu trách nhiệm nội dung
Tổng biên tập
LÝ BÁ TOÀN

Biên tập: **Phan Thị Ngọc Minh**
Trình bày bìa: **Trần Sơn**
Sửa bản in: **Minh Ngọc**

ĐỐI TÁC LIÊN KẾT: CÔNG TY TNHH IN VÀ TM TRƯỜNG XUÂN

In 1.000 cuốn, khổ 16 x 24 cm, tại Công ty TNHH In và TM Trường Xuân Địa chỉ: Số E1 P. Mỹ Đình 1 Nam Từ Liêm - Hà Nội
Số xác nhận ĐKXB: 2617-2017/CXBIPH/58-42/HĐ
Số QĐXB: 0600/QĐ-NXBHĐ, cấp ngày 16/08/2017
Mã số ISBN: 978-604-89-0782-2
In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2017.